BẢN TIN TUẦN

Tuần GD từ: **5/20/2013** - **5/24/2013**

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	500.2	2.6%	62.1	2.7%
KLGD (trCP)	346.8	51.3%	224.8	69.8%
GTGD (tỷ VND)	5,787.0	37.1%	1,837.4	79.0%
Tổng cung (trCP)	529.1	13.0%	440.7	40.4%
Tổng cầu (trCP)	524.5	17.6%	384.8	33.0%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	32.33	-5.1%	4.89	42.3%
KL bán (trCP)	35.79	54.4%	4.17	124.5%
GT mua (tỷ VND)	783.24	-32.9%	70.27	42.8%
GT bán (tỷ VND)	774.95	40.1%	48.41	133.7%

Biến động giá Ngành theo Tuần

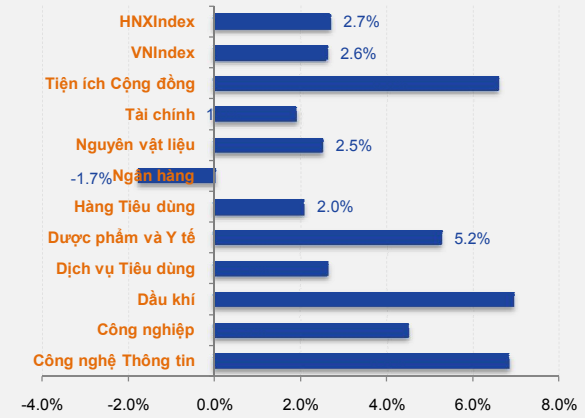

Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài

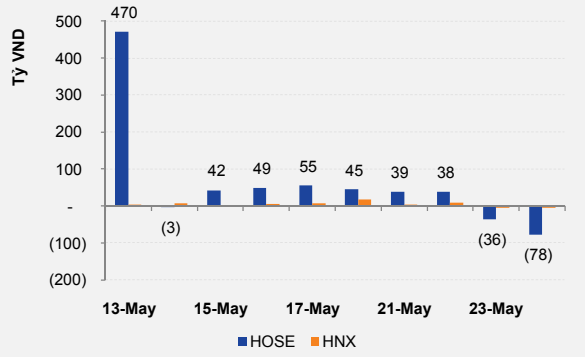

Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE

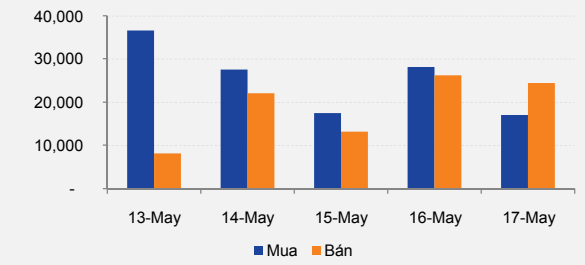

THỊ TRƯỜNG TĂNG ĐIỂM VÀ VƯỢT LÊN NGƯỠNG KHÁNG CỰ TRONG TUẦN QUA. DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG SẼ TIẾP TỤC TĂNG ĐIỂM TRONG TUẦN TỚI.

Kinh tế vĩ mô

- Chính phủ ban hành Nghị định 53 về thành lập VAMC

- Quy tắc lựa chọn cổ phiếu trong danh mục của các quỹ ETF. Dự kiến đợt xem xét lại danh mục định kỳ Quý 2/2013

Thị trường chứng khoán

- Với bốn phiên tăng và chỉ có một phiên điều chỉnh thị trường đã có một tuần tăng điểm khá mạnh, chỉ số VN-Index tăng 2.59% và chỉ số HNX-Index tăng 3.57%. Khối lượng giao dịch trên cả hai sàn cũng đồng thời tăng mạnh so với tuần trước.

- Khối ngoại tiếp tục có tuần mua ròng tuy nhiên với hai phiên bán ròng vào cuối tuần thì giá trị mua ròng chỉ ở mức 9 tỷ đồng.

- Thị trường xuất hiện một số cổ phiếu giao dịch tích cực trong tuần như DRC, HSG, CSM, REE, LAS….

Phân tích kỹ thuật

- Cả hai chỉ số VN-Index và HNX-Index đều có mức tăng khá mạnh trong tuần qua với mức tăng lần lượt là 2.59% và 3.57%. Thanh khoản cũng đồng thời tăng mạnh với giao dịch sôi động trên cả hai sàn.

- Các chỉ báo kỹ thuật xuất hiện tín hiệu tích cực cho việc đảo chiều xu hướng như DI+ cắt lên DI-, đường MA20 đang có xu hướng đi lên.

- RSI 9 ngày đã tiến nhẹ vào khu vực overbought là tín hiệu cho thấy khả năng chuyển sang xu thế tăng điểm.

***Nhận định**: Sau hai tuần đi ngang với biên độ hẹp thì thị trường đã có phiên tăng điểm mạnh vượt lên mức 490 điểm với VN-Index và mức 61 điểm với chỉ số HNX-Index với khối lượng giao dịch tăng mạnh. Đây là tín hiệu quan trọng cho thấy sự chuyển đổi của xu hướng. Ngoài ra, tuần qua nghị định thành lập Công ty quản lý tài sản (VAMC) đã được ban hành chính thức. Cùng với đó Bộ Xây dựng và các ngân hàng đang xúc tiến triển khai gói hỗ trợ 30,000 tỷ đồng đối với thị trường BĐS. Đây cũng là những thông tin tích cực hỗ trợ cho thị trường tăng điểm. Với việc khối lượng giao dịch sụt giảm trong phiên cuối tuần, thị trường vẫn có khả năng điều chỉnh trong đầu tuần tới tuy nhiên với diễn biến tích cực tại khá nhiều mã cổ phiếu trên cả hai sàn chúng tôi đánh giá cao khả năng hai chỉ số VN-Index và HNX-Index sẽ kiểm định thành công mức hỗ trợ. Do vậy nhà đầu tư có thể xem xét tiếp tục gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.*

STT	Thông tin cập nhật trong tuần	Quan điểm đánh giá của SHS
1	**Chính phủ ban hành Nghị định 53 về thành lập VAMC**	Điểm mới trong Nghị định là hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp bán nợ xấu đã được quan tâm. Theo đó, VAMC có quyền chủ động hỗ trợ khách hàng vay vốn bằng cách 1/ điều chỉnh kỳ hạn trả nợ, thời hạn trả nợ; 2/ áp mức lãi suất vay phù hợp; 3/ giảm một phần hoặc miễn toàn bộ số lãi đã quá hạn thanh toán mà khách hàng vay chưa có trả năng trả; 4/ trong trường hợp khách hàng vay có khả năng phục hồi tốt, VAMC có thể xem xét đầu tư, cung cấp tài chính, bảo lãnh cho khách hàng vay vốn. Khách hàng vay vốn sau khi được bán khoản nợ cho VAMC vẫn được Ngân hàng xem xét cho vay vốn nếu có phương án sản xuất kinh doanh khả thi. Trên thực tế, trước đó NHNN đã ban hành Quyết định 780 cho phép các NHTM cơ cấu lại khoản nợ, điều chỉnh kỳ hạn trả nợ đối với doanh nghiệp có tiềm năng phát triển. Theo công bố của NHNN, đã có khoảng 200,000 tỷ đồng khoản vay đã được cơ cấu lại theo Quyết định này. Do vậy, những doanh nghiệp thuộc diện nợ xấu phải bán cho VAMC sẽ là những doanh nghiệp được Ngân hàng đánh giá thiếu tích cực. Do vậy, khả năng để nhóm doanh nghiệp nợ nhận được hỗ trợ từ phía VAMC không nhiều, trừ khi NHNN có những quy định đặc biệt với hoạt động của tổ chức này, khi mục tiêu hoạt động của VAMC là xử lý nợ xấu, không vì mục tiêu lợi nhuận. Chúng tôi cho rằng văn bản hướng dẫn cụ thể của NHNN về cách thức cơ cấu lại khoản nợ, điều chỉnh kỳ hạn trả nợ, quy định về lãi suất, chuyển nợ thành vốn góp đối với VAMC sẽ có vai trò quyết định đến khả năng xử lý nợ của VAMC trên thực tế.
2	**Quy tắc lựa chọn cổ phiếu trong danh mục của các quỹ ETF. Dự kiến đợt xem xét lại danh mục định kỳ Quý 2/2013**	**Đối với quỹ VNM:** *Yêu cầu đối với cổ phiếu có sẵn trong danh mục*: 1/Vốn hóa thị trường trên 75 triệu USD; 2/ Room >= 5%; 3/ Giá trị giao dịch BQ phiên trong 3 tháng liên tiếp từ 0.6 triệu USD; 4/ KLGD 1 tháng ít nhất 200,000 cổ phiếu. *VNM xem xét giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục nếu cổ phiếu chiếm tỷ trọng trên 6% tổng giá trị danh mục. Yêu cầu đối với cổ phiếu mới được bổ sung vào danh mục:* 1/ Vốn hóa >=150 triệu USD; 2/ Room: >= 10%; 3/ Giá trị giao dịch bình quân 1 phiên trong 3 tháng >=1 triệu USD; 4/ KLGD bình quân 1 tháng >= 250.000 cổ phiếu. Theo danh mục của VNM ngày 22/5, cổ phiếu thuộc diện VNM phải giảm tỷ trọng: PPC, BVH, VCB, VIC. Những cổ phiếu có thể bị loại khỏi danh mục: HAG, STB (hai cổ phiếu trên đã giới hạn tỷ lệ sở hữu của NĐTNN để phát hành cho đối tác chiến lược), PVF (dự kiến hủy niêm yết khi sáp nhập). Những cổ phiếu kỳ vọng có thể được thêm vào danh mục: SHB, HSG. **Đối với quỹ FTSE:** *Yêu cầu đối với cổ phiếu trong danh mục*: 1/ Cổ phiếu xếp theo quy mô vốn hóa, vốn hóa nằm trong nhóm chiếm 88% vốn hóa toàn sàn HOSE. Vốn hóa rơi ra khỏi nhóm chiếm 92% vốn hóa toàn sàn HOSE sẽ bị loại; 2/ Free float >= 5%; 3/ Room nhà đầu tư nước ngoài >=2%; Giá trị giao dịch bình quân 1 phiên trong 3 tháng liên tiếp trên 100,000 USD. *Xem xét giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục nếu cổ phiếu chiếm tỷ trọng trên 15% giá trị danh mục. Yêu cầu đối với cổ phiếu xem xét bổ sung vào danh mục*: đáp ứng những yêu cầu đối với cổ phiếu trong danh mục. Yêu cầu về room nhà đầu tư nước ngoài: trên 10%. Theo danh mục của FTSE ngày 17/5, FTSE không có cổ phiếu thuộc diện phải giảm tỷ trọng. Những cổ phiếu có thể bị loại khỏi danh mục: NTL, PGD (không đủ điều kiện về vốn hóa, thanh khoản), PVF (dự kiến hủy niêm yết khi sáp nhập). Những cổ phiếu đang kỳ vọng có thể được thêm vào danh mục: PPC, CSM. Tuy nhiên, ngày VNM chốt số liệu để đánh giá danh mục là 31/5/2013. FTSE xem xét thay đổi danh mục từ 14/5-14/6. Do vậy quyết định thực tế của hai quỹ có thể thay đổi so với dự kiến.

VN-INDEX

Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Tăng

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày

short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần

Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

- VN-Index tăng điểm nhẹ lên mức 500.24 điểm, tăng 2.02 điểm điểm tương ứng với mức 0.41% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch giảm khá mạnh so với phiên trước và ở mức cao so với bình quân khối lượng giao dịch 10 phiên giao dịch gần đây.

- Độ rộng thị trường tăng mạnh so với phiên hôm khi mà số lượng cổ phiếu tăng tăng mạnh và số cổ phiếu giảm giảm mạnh.

- Chỉ báo RSI sau hai tuần đi ngang trên đường base line đã tăng mạnh và đang tiếp cận gần với khu vực overbought. DI+ cắt lên đường DI- cho tín hiệu tích cực. Đường MA20 cũng đang chuyển động theo hướng đi lên.

- Mức kháng cự ngắn hạn cho chỉ số VN-Index là khu vực 518 điểm. Mức hỗ trợ ngắn hạn cho chỉ số VN-Index là khu vực 490-492 điểm.

- Sau 10 phiên đi ngang liên tiếp với biên độ hẹp, chỉ số VN-Index tăng điểm mạnh tạo gap và khối lượng giao dịch tăng đột biến.

Nhận định: Chỉ số VN-Index tăng điểm nhẹ trở lại sau phiên điều chỉnh tuy nhiên khối lượng giao dịch giảm khá mạnh so với phiên hôm qua là tín hiệu chưa thực sự tích cực. Thì chỉ số VN-Index có khả năng điều chỉnh trong đầu tuần tới tuy nhiên với diễn biến tích cực tại khá nhiều mã cổ, chúng tôi đánh giá cao khả năng chỉ số VN-Index sẽ kiểm định thành công mức hỗ trợ. Do vậy nhà đầu tư có thể xem xét tiếp tục gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

HNX-INDEX

Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Tăng

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày

short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần

Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

- HNX-Index tăng điểm nhẹ lên mức 62.61 điểm, tăng 0.53 điểm tương ứng với mức 0.53% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch giảm khá mạnh so với phiên trước và ở mức thấp so với bình quân khối lượng giao dịch 10 phiên giao dịch gần đây.

- Độ rộng thị trường tăng mạnh so với phiên hôm qua với số lượng cổ phiếu tăng tăng mạnh và số cổ phiếu giảm giảm mạnh.

- Chỉ báo RSI sau hai tuần đi ngang trên đường base line đã tăng mạnh và đang tiếp cận gần với khu vực overbought. Chỉ báo ADX tăng trở lại cho thấy thị trường bắt đầu có dấu hiệu thoát ra khỏi giai đoạn đi ngang. DI+ cắt lên đường DI- cho tín hiệu tích cực. Chỉ báo xu hướng ngắn hạn MA20 đã có sự tích cực hơn khi mà đang hướng lên trên.

- Mức kháng cự ngắn hạn cho chỉ số HNX-Index là khu vực 63 điểm. Mức hỗ trợ ngắn hạn cho chỉ số HNX-Index là khu vực 61 điểm.

- Sau 10 phiên đi ngang liên tiếp với biên độ hẹp, chỉ số HNX-Index tăng điểm qua mức kháng cự trên của kênh giao dịch với khối lượng tăng đột biến.

Nhận định: Chỉ số HNX-Index tăng điểm nhẹ trở lại sau phiên điều chỉnh tuy nhiên khối lượng giao dịch giảm khá mạnh so với phiên hôm qua là tín hiệu chưa thực sự tích cực. Thì chỉ số HNX-Index có khả năng điều chỉnh trong đầu tuần tới tuy nhiên với diễn biến tích cực tại khá nhiều mã cổ, chúng tôi đánh giá cao khả năng chỉ số HNX-Index sẽ kiểm định thành công mức hỗ trợ. Do vậy nhà đầu tư có thể xem xét tiếp tục gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Khuyến nghị đã đóng

Mã	Ngày mở khuyến nghị	Ngày đóng khuyến nghị	Khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá đóng khuyến nghị	Hiệu suất (%)
GMD	12/12/2012	21/12/2012	Mua	17.6	19.5	16.2	17.4	-1.14
OGC	17/12/2012	21/12/2012	Mua	9.3	10.4	8.8	9.6	3.23
LSS	26/12/2012	02/01/2013	Mua	14.3	16.5	13.7	15.8	10.49
NTL	26/12/2012	03/01/2013	Mua	15.7	19	14.8	16.5	5.10
KSD	15/01/2013	18/01/2013	Mua	2.2	2.8	2	2.5	13.64
DRC	04/02/2013	07/02/2013	Mua	33.8	40	32	41.5	22.78
PGC	06/02/2013	21/02/2013	Mua	9.6	14	8.9	10.4	8.33
SII	09/04/2013	12/04/2013	Mua	15.2	18	14.5	15.1	-0.66

***Ghi chú**:*

Khuyến nghị được đưa ra thuần túy dựa trên phân tích kỹ thuật và chỉ mang tính chất tham khảo.

Khuyến nghị bán không hàm nghĩa bán khống mà chỉ là quan điểm của chúng tôi về xu thế ngắn hạn của cổ phiếu này.

Giá hiện tại chính là mức giá đóng cửa của phiên giao dịch ngày ra báo cáo.

Khách hàng chủ động cắt lỗ khi giá tăng/giảm đến mức cắt lỗ trong khuyến nghị

Tùy thuộc vào diễn biến thị trường, chúng tôi có thể đưa ra khuyến nghị dừng lỗ hoặc chốt lãi khác so với các mức giá được đưa ra.

LỌC CỔ PHIẾU

Thị trường trở lại tăng điểm trên hai sàn khi lực cầu tại nhóm cổ phiếu Bluechips có nền tảng cơ bản tốt khá mạnh. Diễn biến thị trường cho tín hiệu tích cực về dòng tiền, khi nhà đầu tư kỳ vọng gói hỗ trợ thị trường BĐS và sự ra đời của VAMC sẽ có tác động thúc đẩy nền kinh tế.

Chúng tôi duy trì nhận định nhóm cổ phiếu Bluechips có nền tảng cơ bản tốt vẫn là cơ hội đầu tư đáng quan tâm trong năm 2013. Chúng tôi thống kê chỉ tiêu tài chính của 10 cổ có tăng trưởng lợi nhuận Q1.2013 cao nhất, 10 cổ phiếu có KQKD Q1 hoàn thành kế hoạch năm 2013 cao nhất, 10 cổ phiếu có tỷ suất cổ tức theo kế hoạch năm 2013 cao nhất để nhà đầu tư tham khảo.

TOP CỔ PHIẾU CÓ TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN Q1.2013 SO CÙNG KỲ CAO NHẤT

Mã CK	LN Q1.2013	LN Q1 YOY	KLGD TB	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	Công nợ/VCSH	Beta	PB	Kế hoạch cổ tức 2013
KDC	32.64	**8965.80%**	95,352	150	27,515	6.84%	9.21%	330.65	0.32	0.47	0.25	-
PGC	20.89	**4647.90%**	110,492	444	12,478	4.23%	10.18%	20.05	1.51	1.03	0.29	500
VIP	112.09	**1758.84%**	440,251	10,212	16,481	7.94%	17.88%	0.69	1.06	1.86	0.66	-
WSS	1.36	**1410.38%**	59,289	309	10,169	-0.03%	-0.03%	12.62	0.03	1.85	0.31	-
IDJ	5.79	**972.05%**	80,158	2,472	10,073	1.50%	1.72%	1.25	0.15	1.64	0.34	-
TLH	123.03	**674.78%**	168,366	2,600	12,014	8.59%	18.27%	2.19	1.33	0.88	1.42	-
PPC	944.70	**611.80%**	967,574	693	15,629	11.97%	34.97%	36.79	1.35	1.48	0.28	-
SCL	8.42	**578.74%**	81,453	3,073	13,076	-1.37%	-3.08%	2.21	1.27	1.34	0.84	-
BTP	47.12	**483.44%**	351,334	1,032	16,740	9.06%	19.53%	13.66	0.98	0.23	0.19	-
KSS	5.87	**348.21%**	339,590	318	15,430	0.34%	1.06%	20.12	2.39	1.14	0.75	1,500

TOP CỔ PHIẾU CÓ KQKD Q1.2013 HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2013 CAO NHẤT

Mã CK	LN Q1.2013	LN Q1 YOY	KLGD TB	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	% hoàn thành kế	Beta	PB	Kế hoạch cổ tức 2013
PPC	945	612%	967,574	693	15,629	12%	35%	36.79	**282%**	1.48	0.28	-
PVT	53	29%	393,956	912	11,344	1%	4%	4.72	**136%**	0.71	0.53	1,400
BSI	2	-91%	17,577	1,168	7,861	0%	-1%	2.83	**106%**	0.84	0.84	1,200
SEC	32	19%	864	11	14,498	11%	28%	1,675.03	**103%**	(0.05)	0.28	-
SLS	12	#N/A	338	4,305	25,154	28%	53%	5.92	**99%**	(0.23)	0.42	500
MKV	0	177%	2,497	415	9,383	2%	3%	20.24	**98%**	0.90	(0.24)	-
VIP	112	1759%	440,251	10,212	16,481	8%	18%	0.69	**95%**	1.86	0.66	-
ITC	7	90%	367,133	(1,905)	25,718	0%	1%	(4.04)	**88%**	1.01	1.79	1,500
VST	(43)	-105%	19,045	5,205	8,247	-5%	-27%	0.44	**86%**	0.57	0.99	2,000
HT1	1	#DIV/0!	15,723	581	9,664	0%	0%	8.78	**84%**	1.08	0.44	1,500

TOP CỔ PHIẾU CÓ TỶ SUẤT CỔ TỨC THEO KẾ HOẠCH 2013 CAO NHẤT

Mã CK	LN Q1.2013	LN Q1 YOY	KLGD TB	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	P/E Ngành	Beta	KH Cổ tức	Tỷ suất cổ tức theo KH
CMT	(0.57)	75%	7,058	2,280	13,437	2.97%	5.48%	2.37	6.54	(0.56)	2,000	**39.22%**
PXI	0.23	-95%	36,627	3,133	11,030	0.49%	1.34%	1.02	24.96	0.98	1,000	**31.25%**
CLP	(6.89)	#N/A	52	3,445	14,654	-2.88%	-12.6%	1.39	15.36	0.16	1,500	**27.27%**
ACL	-	-	6,167	4,422	14,548	1.88%	5.33%	2.53	15.36	0.19	3,000	**26.79%**
CCL	-	-	26,258	2,648	10,971	1.54%	3.08%	1.40	49.96	(0.07)	1,000	**26.32%**
TNG	1.14	-52%	18,271	4,186	15,797	2.40%	11.34%	1.9	6.26	0.48	2,000	**25.97%**
HAP	1.41	89%	139,157	1,158	19,050	1.47%	2.06%	4.92	16.17	1.03	1,500	**25.42%**
VHH	(1.98)	-275%	2,574	336	9,750	-3.36%	-7.29%	5.65	24.96	1.60	500	**25.00%**
VPH	0.45	-82%	31,511	3,340	16,096	0.34%	1.15%	1.44	49.96	1.08	1,200	**24.49%**
QCC	(0.30)	-490%	58	146	13,610	-0.36%	-0.39%	17.09	24.96	0.38	500	**21.74%**

Ghi chú:

EPS, ROA và ROE tính theo dữ liệu bốn quý gần nhất

BV tính theo báo cáo tài chính quý gần nhất

Giá lấy theo giá đóng cửa ngày 24/05/2013.

HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	929,680	VSH	1,530,450
2	KDH	724,470	ITD	1,205,720
3	GAS	718,950	HQC	957,000
4	PET	399,690	CTG	864,190
5	VOS	351,170	STB	819,420

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	6.7	6.8	1.49%	18,071,480
REE	22.0	26.0	18.18%	17,867,700
HQC	5.0	5.5	9.99%	11,960,870
MBB	13.0	13.0	0.00%	10,888,121
VSH	13.5	14.0	3.70%	10,446,580

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TS4	4.6	8.4	3.8	83.99%
NKG	8.5	11.6	3.1	36.47%
KDH	9.2	11.9	2.7	29.35%
SRC	17.0	20.8	3.8	22.69%
FBT	4.1	5.0	0.9	21.95%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAR	26.6	20.0	-6.6	-24.81%
COM	34.0	27.6	-6.4	-18.82%
CMX	5.6	4.9	-0.7	-12.50%
PDR	10.7	9.4	-1.3	-12.15%
VLF	7.7	6.8	-0.9	-11.69%

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	787,600	KLS	750,010
2	PVC	646,500	VCG	623,600
3	NET	300,200	PVX	372,200
4	PGS	236,700	VND	268,000
5	APS	207,300	VCS	100,326

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.8	7.0	2.94%	49,755,849
SCR	7.4	7.8	5.41%	28,968,672
PVX	5.2	5.2	0.00%	20,360,916
KLS	8.2	8.6	4.88%	15,233,040
SHS	6.3	6.7	6.35%	10,884,600

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BVG	2.7	3.7	1.0	37.04%
PRC	6.9	8.9	2.0	28.99%
HHL	0.8	1.0	0.2	25.00%
L62	2.8	3.5	0.7	25.00%
VC1	11.2	13.9	2.7	24.11%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PTS	6.7	5.0	-1.7	-25.37%
SHA	7.6	5.7	-1.9	-25.00%
BLF	5.9	4.7	-1.2	-20.34%
SD4	4.4	3.6	-0.8	-18.18%
NGC	11.8	9.7	-2.1	-17.80%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

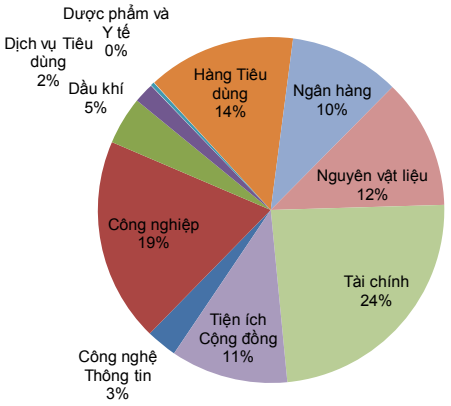

Chuỗi PE ngành và thị trường

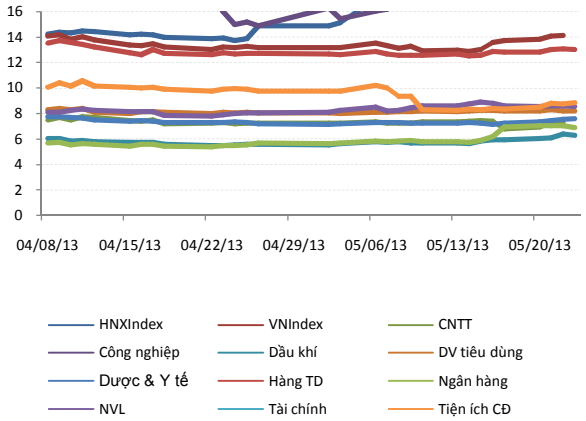

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	18,071,480	0.2%	34	201.9	0.5
REE	17,867,700	12.9%	2,127	12.2	1.6
HQC	11,960,870	3.1%	447	12.3	0.4
MBB	10,888,121	16.8%	2,231	5.8	1.0
VSH	10,446,580	8.2%	999	14.0	1.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	49,755,849	-2.3%	-266	-	0.6
SCR	28,968,672	-0.3%	-43	-	0.5
PVX	20,360,916	-34.5%	-2,816	-	0.9
KLS	15,233,040	0.4%	55	157.2	0.7
SHS	10,884,600	-0.1%	-10	-	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TS4	84.0%	7.8%	1,520	5.5	0.4
NKG	36.5%	-31.8%	-3,516	-	1.1
KDH	29.3%	-4.3%	-1,056	-	0.5
SRC	22.7%	18.4%	2,488	8.4	1.3
FBT	22.0%	-81.4%	-3,920	-	2.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BVG	37.0%	-18.2%	-1,782	-	0.4
PRC	29.0%	4.1%	894	10.0	0.4
HHL	25.0%	-132.8%	-3,966	-	0.6
L62	25.0%	1.6%	250	14.0	0.2
VC1	24.1%	10.6%	3,560	3.9	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	929,680	14.9%	3,005	10.5	1.5
KDH	724,470	-4.3%	-1,056	-	0.5
GAS	718,950	42.1%	6,141	9.5	3.5
PET	399,690	15.4%	2,704	7.8	1.2
VOS	351,170	-5.4%	-528	-	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	787,600	-2.3%	-266	-	0.6
PVC	646,500	14.6%	2,601	6.3	1.0
NET	300,200	31.3%	7,094	6.3	1.8
PGS	236,700	21.6%	4,445	4.1	0.8
APS	207,300	2.1%	176	18.8	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	110,858	42.1%	6,141	9.5	3.5
VNM	109,192	40.4%	7,294	18.0	6.5
MSN	74,914	6.5%	1,473	74.0	4.8
VCB	66,046	10.1%	1,804	15.8	1.6
CTG	60,750	17.2%	2,769	6.7	1.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	15,472	3.1%	424	38.9	1.2
SQC	8,778	9.1%	1,110	71.9	6.4
PVS	6,611	18.6%	3,133	4.7	0.9
SHB	6,203	-2.3%	-266	-	0.6
VCG	5,301	2.3%	267	44.9	1.0

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
5/15/2013	5/24/2013	5/24/2013	5/24/2013	**NVT**	Niêm yết thêm
3/21/2013	5/25/2013	4/1/2013	3/28/2013	**ANV**	Đại hội Đồng Cổ đông
5/16/2013	5/25/2013	5/21/2013	5/17/2013	**OCH**	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
4/23/2013	5/25/2013	5/7/2013	5/3/2013	**BRC**	Đại hội Đồng Cổ đông
5/10/2013	5/27/2013	5/27/2013	5/23/2013	**SRC**	Phát hành cổ phiếu
3/14/2013	5/27/2013	3/27/2013	3/25/2013	**TPH**	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/14/2013	5/27/2013	5/27/2013	5/23/2013	**KAC**	Đại hội Đồng Cổ đông
4/24/2013	5/27/2013	5/10/2013	5/8/2013	**DRL**	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/16/2013	5/27/2013	4/24/2013	4/22/2013	**TKC**	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/16/2013	5/28/2013	5/28/2013	5/24/2013	**HQC**	Phát hành cổ phiếu
4/24/2013	5/28/2013	5/13/2013	5/9/2013	**UIC**	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/23/2013	5/28/2013	5/24/2013	5/24/2013	**AGF**	Giao dịch cổ phiếu quỹ
5/6/2013	5/29/2013	5/15/2013	5/13/2013	**OPC**	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/23/2013	5/29/2013	5/7/2013	5/3/2013	**GMD**	Đại hội Đồng Cổ đông
5/2/2013	5/30/2013	5/16/2013	5/14/2013	**VPK**	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/8/2013	5/30/2013	5/15/2013	5/13/2013	**VC9**	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/13/2013	5/30/2013	5/16/2013	5/14/2013	**CAP**	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/13/2013	5/30/2013	5/16/2013	5/14/2013	**CAP**	Phát hành cổ phiếu
5/6/2013	5/30/2013	5/17/2013	5/15/2013	**MDG**	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/15/2013	5/30/2013	5/17/2013	5/15/2013	**VBH**	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/8/2013	5/31/2013	5/22/2013	5/20/2013	**PXS**	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/5/2013	5/31/2013	4/18/2013	4/16/2013	**EMC**	Đại hội Đồng Cổ đông
4/3/2013	5/31/2013	4/15/2013	4/11/2013	**CMV**	Đại hội Đồng Cổ đông
2/8/2013	5/31/2013	2/25/2013	2/21/2013	**VC6**	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/3/2013	5/31/2013	4/10/2013	4/8/2013	**PVX**	Đại hội Đồng Cổ đông
5/13/2013	5/31/2013	5/21/2013	5/17/2013	**SGC**	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/23/2013	5/31/2013	5/7/2013	5/3/2013	**DRH**	Đại hội Đồng Cổ đông
5/6/2013	5/31/2013	5/16/2013	5/14/2013	**HCM**	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/2/2013	5/31/2013	5/10/2013	5/8/2013	**CT6**	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/9/2013	5/31/2013	5/21/2013	5/17/2013	**HTL**	Trả cổ tức bằng tiền mặt

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh
141-143 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận I
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng
97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:
Lê Thanh Hòa
Hoa.lt@shs.com.vn

Đoàn Thị Ánh Nguyệt
nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation